

Số: 728/2022/CV-SeABank

Hà Nội, ngày 16 tháng 09 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

Công ty: NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á

Mã cổ phiếu: SSB

Trụ sở chính: 198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024.39448688 Fax: 024.39448689

Người công bố thông tin: Ông Lê Văn Tân - Chủ tịch HĐQT.

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 024.39448688 Fax: 024.39448689

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung công bố thông tin: Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (“SeABank”) công bố thông tin Tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của SeABank vào ngày 16/09/2022 tại đường dẫn: www.seabank.com.vn.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

SeABank trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Như K/g;
- Ban TT&TT (để đăng website);
- Lưu VP.HĐQT.

NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



LÊ VĂN TÂN

Số: 718/2022/TB-SeABank

Hà Nội, ngày 14 tháng 09 năm 2022

V/v lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản các vấn đề
thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ

Kính gửi: CÁC QUÝ VỊ CỔ ĐÔNG SEABANK

- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung năm 2017;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2019;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2020;
- Căn cứ Điều lệ của SeABank;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;
- Xét tình hình thực tế hoạt động của SeABank,

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) kính đề nghị Quý vị cổ đông cho ý kiến bằng văn bản để thông qua các nội dung sau đây:

- Nội dung 01:** Phê duyệt và thông qua (i) giao dịch vay giữa Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (“SeABank”) là bên vay và Tổ chức Tài chính Quốc tế (“IFC”), theo đó IFC đồng ý cho vay và SeABank đồng ý vay một khoản vay có thể chuyển đổi (“Khoản vay”) và (ii) việc ký kết Thỏa thuận Khoản vay có thể chuyển đổi ngày 30/06/2022 giữa SeABank và IFC (“Thỏa thuận Khoản vay có thể chuyển đổi”), và các tài liệu khác có liên quan mà SeABank là một bên tham gia (sau đây gọi chung là “Tài liệu Giao dịch”), với các nội dung chính như sau:

STT	Tiêu chí	Nội dung
1	Bên cho vay	Tổ chức Tài chính Quốc tế (“IFC”)
2	Giá trị Khoản vay	75.000.000 USD (Bảy mươi lăm triệu Đô la Mỹ)
3	Đồng tiền vay	USD
4	Mục đích khoản vay	Cung cấp nguồn vốn cho SeABank để SeABank tài trợ cho Doanh nghiệp vừa và nhỏ theo quy định. Tối thiểu 20% (hai mươi phần trăm) của Khoản vay được tài trợ cho Doanh nghiệp vừa và nhỏ do phụ nữ làm chủ.
5	Thời hạn vay	05 (năm) năm kể từ ngày giải ngân
6	Lãi suất vay/năm	Lãi suất qua đêm có đảm bảo (SOFR) cho kỳ hạn 6 tháng cộng biên độ
7	Thanh toán lãi	6 tháng một lần
8	Kỳ thay đổi lãi suất	6 tháng một lần
9	Thanh toán gốc	Tại ngày đáo hạn của Khoản vay
10	Phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ từ Khoản vay có thể chuyển đổi với IFC:	
10.1	Đối tượng phát hành (Bên cho vay)	Tổ chức Tài chính Quốc tế (“IFC”)
10.2	Hình thức phát hành	Phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ



STT	Tiêu chí	Nội dung
10.3	Loại cổ phiếu được phát hành	Cổ phiếu phổ thông
10.4	Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phiếu
10.5	Mục đích phát hành và Sự cần thiết của việc tăng vốn điều lệ	SeABank thực hiện phát hành cổ phiếu và tăng vốn điều lệ của Ngân hàng để hoán đổi nợ từ Khoản vay có thể chuyển đổi với IFC theo Thông báo chuyển đổi của IFC và các quy định tại Thỏa thuận Khoản vay có thể chuyển đổi giữa SeABank và IFC.
10.6	Giá trị khoản nợ được hoán đổi	Toàn bộ hoặc một phần Giá trị Khoản vay nêu tại Mục 2 nêu trên theo Thông báo chuyển đổi của IFC và được xác định như sau: (Giá trị khoản nợ được hoán đổi được tính theo Việt Nam đồng) = (Giá trị khoản nợ được hoán đổi bằng USD theo Thông báo chuyển đổi của IFC) x (Tỷ giá VND/USD áp dụng theo quy định tại Thỏa thuận Khoản vay có thể chuyển đổi giữa SeABank và IFC).
10.7	Giá hoán đổi một cổ phiếu	Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền Hội đồng Quản trị quyết định Giá hoán đổi một cổ phiếu theo các quy định tại Thỏa thuận Khoản vay có thể chuyển đổi giữa SeABank và IFC.
10.8	Tỷ lệ hoán đổi	(Tỷ lệ hoán đổi) = (Giá hoán đổi một cổ phiếu):1 (cứ mỗi "Giá hoán đổi một cổ phiếu" dư nợ gốc được hoán đổi thành 01 cổ phiếu)
10.9	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để hoán đổi nợ ("Cổ phiếu hoán đổi nợ")	$\text{Số lượng cổ phiếu hoán đổi nợ} = \frac{\text{Giá trị khoản nợ được hoán đổi}}{\text{Giá hoán đổi một cổ phiếu}}$ Giao và ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định phương án làm tròn và xác định Số lượng cổ phiếu thực tế phát hành để hoán đổi nợ (01 đợt hoặc nhiều đợt theo Thông báo chuyển đổi của IFC).
10.10	Tổng mệnh giá phát hành	(Tổng mệnh giá phát hành) = (Số lượng cổ phiếu phát hành) x (Mệnh giá)
10.11	Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm	(Mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm) = (Số lượng cổ phiếu phát hành) x (Mệnh giá)
10.12	Giai đoạn hoán đổi	Trong giai đoạn từ ngày 01/07/2023 hoặc sớm hơn theo thỏa thuận của các bên cho tới khi Khoản vay được hoàn trả toàn bộ cho IFC, theo Thông báo chuyển đổi của IFC và các quy định tại Thỏa thuận Khoản vay có thể chuyển đổi giữa SeABank và IFC.
10.13	Số đợt phát hành	Một hoặc nhiều đợt theo lựa chọn chuyển đổi của IFC
10.14	Thời gian dự kiến phát hành	Sau khi IFC có Thông báo chuyển đổi trong Giai đoạn hoán đổi.
10.15	Thời gian dự kiến hoàn thành việc phát hành cổ phiếu:	Sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu cho IFC theo các quy định của pháp luật.

2. **Nội dung 02:** Thông qua việc cổ đông của SeABank đồng ý từ bỏ mọi quyền ưu tiên mua đối với cổ phiếu mới được phát hành cho IFC để thực hiện việc hoán đổi nợ thành cổ phiếu phổ thông như được quy định tại Nội dung 01 nêu trên.
3. **Nội dung 03:** Phê duyệt và thông qua việc giao và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định, phê duyệt và tổ chức thực hiện các thủ tục cần thiết để thực hiện Khoản vay, việc chuyển đổi và việc phát hành Cổ phiếu hoán đổi nợ cho IFC, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:
- Phê duyệt nội dung và ký kết các Tài liệu Giao dịch và bất kỳ sửa đổi nào đối với từng Tài liệu Giao dịch đó, các tài liệu, hồ sơ xin chấp thuận, đăng ký và các tài liệu khác có liên quan đến việc (i) vay Khoản vay có thể chuyển đổi; và (ii) phát hành, niêm yết, đăng ký và lưu ký số cổ phiếu phát hành để phục vụ mục đích phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ;
 - Phê duyệt và triển khai phương án sản xuất, kinh doanh và sử dụng vốn thu được từ Khoản vay;
 - Lập và triển khai phương án chi tiết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu mới cho IFC để hoán đổi nợ thành cổ phiếu phổ thông như được quy định tại Nội dung 01 nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc quyết định (i) thời điểm phát hành; (ii) Giá hoán đổi một cổ phiếu (iii) số lượng cổ phiếu phát hành phục vụ mục đích hoán đổi nợ; (iv) phương thức phát hành theo yêu cầu/lựa chọn của IFC; (v) việc điều chỉnh Giá hoán đổi một cổ phiếu (nếu có) theo quy định tại các Tài liệu Giao dịch; (vi) sửa đổi, bổ sung các nội dung của phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ phù hợp với quy định của pháp luật và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và, (vii) lựa chọn và phê duyệt chi phí đối với các đơn vị thứ ba như các tổ chức tư vấn, thẩm định... (nếu có) để phục vụ việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ;
 - Quyết định phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ, xử lý cổ phiếu chênh lệch giữa số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành với số lượng cổ phiếu thực tế phát hành và xác định Số lượng cổ phiếu thực tế phát hành để hoán đổi nợ (01 đợt hoặc nhiều đợt theo Thông báo chuyển đổi của IFC);
 - Quyết định mức tăng vốn điều lệ cụ thể tại từng thời điểm tương ứng với số cổ phiếu được phát hành cho mục đích chuyển đổi và hoàn tất các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ theo quy định của pháp luật và Điều lệ của SeABank;
 - Tổ chức triển khai phương án phát hành cổ phiếu hoán đổi nợ cho IFC đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài của SeABank sau khi phát hành không vượt quá tỷ lệ tối đa theo quy định của pháp luật và Điều lệ của SeABank tại thời điểm phát hành, bao gồm nhưng không giới hạn việc thực hiện các thủ tục thông báo, điều chỉnh, thay đổi, tạm khóa tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của SeABank đối với các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
 - Tổ chức thực hiện các công việc cần thiết để: (i) đăng ký Khoản vay với Ngân hàng Nhà nước (“NHNN”); (ii) hoàn tất các thủ tục phát hành, niêm yết, đăng ký và lưu ký bổ sung số cổ phiếu được phát hành cho mục đích hoán đổi nợ tại NHNN, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“HOSE”), Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (“VSD”) và các cơ quan có thẩm quyền khác có liên quan, (iii) sửa đổi, bổ sung xác nhận đăng ký Khoản vay với NHNN và các cơ quan có thẩm quyền khác có liên quan (nếu có), và (iv) thực hiện các thủ tục cần thiết nhằm sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan của Điều lệ, Giấy phép hoạt động và Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp – Công ty cổ phần của SeABank sau khi hoàn tất việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ;



h. Quyết định và thực hiện các công việc khác có liên quan hoặc phát sinh từ việc thực hiện Khoản vay hoặc việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ phục vụ mục đích chuyển đổi khoản vay.

4. **Nội dung 04.** Quyết định rằng khi IFC thực hiện quyền chuyển đổi Khoản vay thành cổ phiếu, sẽ thông qua một nghị quyết chấp thuận các vấn đề liên quan trong phạm vi thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc chuyển đổi Khoản vay thành cổ phiếu, cũng như việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ theo quy định của pháp luật và Điều lệ của SeABank (nếu cần thiết). Hội đồng Quản trị sẽ trình các vấn đề này cho Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.
5. **Nội dung 05.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày được thông qua. Hội đồng Quản trị và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Dự thảo nghị quyết và các tài liệu có liên quan được đăng tải tại website của SeABank tại đường dẫn: <https://seabank.com.vn/>

Quý Cổ đông cho ý kiến và gửi Phiếu Lấy Ý Kiến về SeABank **chậm nhất trước 17 giờ 00 ngày 26/9/2022**. Cách thức biểu quyết và thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến được quy định cụ thể tại Mục E Phiếu Lấy Ý Kiến cổ đông bằng văn bản kèm theo Thông báo này. ✓

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TT&TT (đăng website);
- Lưu VPHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



(Handwritten signature)

LÊ VĂN TÀN

NGÂN HÀNG TMCP
ĐÔNG NAM Á

---o0o---

Số: 719/2022/PXYKCD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---o0o---

Hà Nội, ngày 14 tháng 09 năm 2022

PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN

(v/v thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông)

A. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

Tên cổ đông:

Địa chỉ liên lạc/Địa chỉ trụ sở chính:

Quốc tịch:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/MSDN:

Số lượng cổ phần sở hữu tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản (06/09/2022): cổ phần

Số phiếu biểu quyết:.....phiếu biểu quyết.

B. THÔNG TIN NGÂN HÀNG

Tên tổ chức phát hành: Ngân hàng TMCP Đông Nam Á

Tên viết tắt: SeABank

Trụ sở chính: 198 Trần Quang Khải, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Website: <https://seabank.com.vn/>

Điện thoại: 024 3944 8688

Fax: 024 3944 8688

Mã số doanh nghiệp: 0200253985 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 14/01/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 35 ngày 15/08/2022.

C. MỤC ĐÍCH LẤY Ý KIẾN

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) SeABank lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) theo quy định của pháp luật và Điều lệ SeABank.

D. NỘI DUNG/VẤN ĐỀ LẤY Ý KIẾN

1. Cơ sở lấy ý kiến

Tổ chức Tài chính Quốc tế (“IFC”) là tổ chức trực thuộc Ngân hàng Thế giới (WB), được thành lập năm 1956. Đây là tổ chức phát triển toàn cầu lớn nhất tập trung hỗ trợ khu vực tư nhân ở các nước đang phát triển nhằm tăng cường phát triển kinh tế và nâng cao cuộc sống của người dân. IFC hiện đã mở rộng tới hơn 100 quốc gia.

Kể từ khi thành lập văn phòng tại Việt Nam vào năm 1997, IFC đã giúp mở rộng khả năng tiếp cận tài chính, cải thiện cơ sở hạ tầng để cung cấp các dịch vụ công tốt hơn và hỗ trợ các ngành sản xuất và dịch vụ tạo thêm nhiều việc làm.



Trong thời gian qua, SeABank và IFC có mối quan hệ đối tác tốt đẹp. Hiện IFC đang cung cấp gói tài trợ lên tới 185 triệu USD, trong đó là 165 triệu USD là giá trị khoản vay (gồm 80 triệu USD từ IFC và 85 triệu USD huy động từ các bên cho vay quốc tế) và 20 triệu USD tài trợ thương mại cho SeABank. Ngoài ra, IFC cũng thu xếp khoản vay song song với giá trị là 35 triệu USD. Mục đích của các khoản vay này là để tài trợ cho vay đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ, đặc biệt doanh nghiệp vừa và nhỏ do phụ nữ làm chủ; các dự án xanh và các tổ chức, cá nhân khác.

Trong quá trình hợp tác, SeABank và IFC đã thảo luận và thông qua một khoản vay có thể chuyển đổi. Theo đó, IFC cung cấp khoản vay có thể chuyển đổi cho SeABank và IFC có quyền lựa chọn việc chuyển đổi một phần hoặc toàn bộ giá trị khoản vay có thể chuyển đổi thành cổ phiếu SeABank. Việc IFC cung cấp thêm khoản vay và có thể chuyển đổi thành cổ phiếu SeABank tiếp tục đem lại nhiều lợi ích cho SeABank như chủ động, đa dạng hóa nguồn vốn phục vụ cho chiến lược, kế hoạch kinh doanh; nâng cao năng lực tài chính, năng lực quản trị, điều hành, hoạt động theo các chuẩn mực quốc tế ...

Hội đồng quản trị SeABank tiến hành tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về một số nội dung liên quan đến Khoản vay có thể chuyển đổi này.

2. Nội dung lấy ý kiến

2.1 Nội dung 01: Phê duyệt và thông qua (i) giao dịch vay giữa Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (“SeABank”) là bên vay và Tổ chức Tài chính Quốc tế (“IFC”), theo đó IFC đồng ý cho vay và SeABank đồng ý vay một khoản vay có thể chuyển đổi (“Khoản vay”) và (ii) việc ký kết Thỏa thuận Khoản vay có thể chuyển đổi ngày 30/06/2022 giữa SeABank và IFC (“Thỏa thuận Khoản vay có thể chuyển đổi”), và các tài liệu khác có liên quan mà SeABank là một bên tham gia (sau đây gọi chung là “Tài liệu Giao dịch”), với các nội dung chính như sau:

STT	Tiêu chí	Nội dung
1	Bên cho vay:	Tổ chức Tài chính Quốc tế (“IFC”)
2	Giá trị Khoản vay:	75.000.000 USD (Bảy mươi lăm triệu Đô la Mỹ)
3	Đồng tiền vay:	USD
4	Mục đích khoản vay:	Cung cấp nguồn vốn cho SeABank để SeABank tài trợ cho Doanh nghiệp vừa và nhỏ theo quy định. Tối thiểu 20% (hai mươi phần trăm) của Khoản vay được tài trợ cho Doanh nghiệp vừa và nhỏ do phụ nữ làm chủ.
5	Thời hạn vay:	05 (năm) năm kể từ ngày giải ngân
6	Lãi suất vay/năm:	Lãi suất qua đêm có đảm bảo (SOFR) cho kỳ hạn 6 tháng cộng biên độ
7	Thanh toán lãi:	6 tháng một lần
8	Kỳ thay đổi lãi suất:	6 tháng một lần
9	Thanh toán gốc:	Tại ngày đáo hạn của Khoản vay
10	Phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ từ Khoản vay có thể chuyển đổi với IFC:	

STT	Tiêu chí	Nội dung
10.1	Đối tượng phát hành (Bên cho vay):	Tổ chức Tài chính Quốc tế (“IFC”)
10.2	Hình thức phát hành:	Phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ
10.3	Loại cổ phiếu được phát hành:	Cổ phiếu phổ thông
10.4	Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu
10.5	Mục đích phát hành và Sự cần thiết của việc tăng vốn điều lệ:	SeABank thực hiện phát hành cổ phiếu và tăng vốn điều lệ của Ngân hàng để hoán đổi nợ từ Khoản vay có thể chuyển đổi với IFC theo Thông báo chuyển đổi của IFC và các quy định tại Thỏa thuận Khoản vay có thể chuyển đổi giữa SeABank và IFC.
10.6	Giá trị khoản nợ được hoán đổi:	Toàn bộ hoặc một phần Giá trị Khoản vay nêu tại Mục 2 nêu trên theo Thông báo chuyển đổi của IFC và được xác định như sau: (Giá trị khoản nợ được hoán đổi được tính theo Việt Nam đồng) = (Giá trị khoản nợ được hoán đổi bằng USD theo Thông báo chuyển đổi của IFC) x (Tỷ giá VND/USD áp dụng theo quy định tại Thỏa thuận Khoản vay có thể chuyển đổi giữa SeABank và IFC).
10.7	Giá hoán đổi một cổ phiếu:	Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền Hội đồng Quản trị quyết định. Giá hoán đổi một cổ phiếu theo các quy định tại Thỏa thuận Khoản vay có thể chuyển đổi giữa SeABank và IFC.
10.8	Tỷ lệ hoán đổi	(Tỷ lệ hoán đổi) = (Giá hoán đổi một cổ phiếu):1 <i>(cứ mỗi “Giá hoán đổi một cổ phiếu” dư nợ gốc (đồng) được hoán đổi thành 01 cổ phiếu)</i>
10.9	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để hoán đổi nợ (“Cổ phiếu hoán đổi nợ”):	$\text{Số lượng cổ phiếu hoán đổi nợ} = \frac{\text{Giá trị khoản nợ được hoán đổi}}{\text{Giá hoán đổi một cổ phiếu}}$ Giao và ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định phương án làm tròn và xác định Số lượng cổ phiếu thực tế phát hành để hoán đổi nợ (01 đợt hoặc nhiều đợt theo Thông báo chuyển đổi của IFC).
10.10	Tổng mệnh giá phát hành:	(Tổng mệnh giá phát hành) = (Số lượng cổ phiếu phát hành) x (Mệnh giá)
10.11	Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm:	(Mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm) = (Số lượng cổ phiếu phát hành) x (Mệnh giá)
10.12	Giai đoạn hoán đổi:	Trong giai đoạn từ ngày 01/07/2023 hoặc sớm hơn theo thỏa thuận của các bên cho tới khi Khoản vay được hoàn trả toàn bộ cho IFC, theo Thông báo chuyển đổi của IFC và các quy định tại Thỏa thuận Khoản vay có thể chuyển đổi giữa SeABank và IFC.



STT	Tiêu chí	Nội dung
10.13	Số đợt phát hành:	Một hoặc nhiều đợt theo lựa chọn chuyên đổi của IFC
10.14	Thời gian dự kiến phát hành:	Sau khi IFC có Thông báo chuyên đổi trong Giai đoạn hoán đổi.
10.15	Thời gian dự kiến hoàn thành việc phát hành cổ phiếu:	Sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu cho IFC theo các quy định của pháp luật.

2.2 Nội dung 02: Đồng ý từ bỏ mọi quyền ưu tiên mua cổ phiếu mới được phát hành cho IFC để thực hiện việc hoán đổi nợ thành cổ phiếu phổ thông như được quy định tại Nội dung 01 nêu trên.

2.3 Nội dung 03: Phê duyệt và thông qua việc giao và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định, phê duyệt và tổ chức thực hiện các thủ tục cần thiết để thực hiện Khoản vay, việc chuyển đổi và việc phát hành Cổ phiếu hoán đổi nợ cho IFC, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

- a. Phê duyệt nội dung và ký kết các Tài liệu Giao dịch và bất kỳ sửa đổi nào đối với từng Tài liệu Giao dịch đó, các tài liệu, hồ sơ xin chấp thuận, đăng ký và các tài liệu khác có liên quan đến việc (i) vay Khoản vay có thể chuyển đổi; và (ii) phát hành, niêm yết, đăng ký và lưu ký số cổ phiếu phát hành để phục vụ mục đích phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ;
- b. Phê duyệt và triển khai phương án sản xuất, kinh doanh và sử dụng vốn thu được từ Khoản vay;
- c. Lập và triển khai phương án chi tiết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu mới cho IFC để hoán đổi nợ thành cổ phiếu phổ thông như được quy định tại Nội dung 01 nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc quyết định (i) thời điểm phát hành; (ii) Giá hoán đổi một cổ phiếu (iii) số lượng cổ phiếu phát hành phục vụ mục đích hoán đổi nợ; (iv) phương thức phát hành theo yêu cầu/lựa chọn của IFC; (v) việc điều chỉnh Giá hoán đổi một cổ phiếu (nếu có) theo quy định tại các Tài liệu Giao dịch; (vi) sửa đổi, bổ sung các nội dung của phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ phù hợp với quy định của pháp luật và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và, (vii) lựa chọn và phê duyệt chi phí đối với các đơn vị thứ ba như các tổ chức tư vấn, thẩm định... (nếu có) để phục vụ việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ;
- d. Quyết định phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ, xử lý cổ phiếu chênh lệch giữa số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành với số lượng cổ phiếu thực tế phát hành và xác định Số lượng cổ phiếu thực tế phát hành để hoán đổi nợ (01 đợt hoặc nhiều đợt theo Thông báo chuyên đổi của IFC);
- e. Quyết định mức tăng vốn điều lệ cụ thể tại từng thời điểm tương ứng với số cổ phiếu được phát hành cho mục đích chuyên đổi và hoàn tất các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ theo quy định của pháp luật và Điều lệ của SeABank;
- f. Tổ chức triển khai phương án phát hành cổ phiếu hoán đổi nợ cho IFC đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài của SeABank sau khi phát hành không vượt quá tỷ lệ tối đa theo quy định của pháp luật và Điều lệ của SeABank tại thời điểm phát hành, bao gồm nhưng không giới hạn việc thực hiện các thủ tục thông báo, điều chỉnh, thay đổi, tạm khóa tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của SeABank đối với các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

- g. Tổ chức thực hiện các công việc cần thiết để: (i) đăng ký Khoản vay với Ngân hàng Nhà nước (“NHNN”); (ii) hoàn tất các thủ tục phát hành, niêm yết, đăng ký và lưu ký bổ sung số cổ phiếu được phát hành cho mục đích hoán đổi nợ tại NHNN, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“HOSE”), Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (“VSD”) và các cơ quan có thẩm quyền khác có liên quan, (iii) sửa đổi, bổ sung xác nhận đăng ký Khoản vay với NHNN và các cơ quan có thẩm quyền khác có liên quan (nếu có), và (iv) thực hiện các thủ tục cần thiết nhằm sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan của Điều lệ, Giấy phép hoạt động và Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp – Công ty cổ phần của SeABank sau khi hoàn tất việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ;
- h. Quyết định và thực hiện các công việc khác có liên quan hoặc phát sinh từ việc thực hiện Khoản vay hoặc việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ phục vụ mục đích chuyển đổi khoản vay.

2.4 Nội dung 04. Quyết định rằng khi IFC thực hiện quyền chuyển đổi Khoản vay thành cổ phiếu, sẽ thông qua một nghị quyết chấp thuận các vấn đề liên quan trong phạm vi thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc chuyển đổi Khoản vay thành cổ phiếu, cũng như việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ theo quy định của pháp luật và Điều lệ của SeABank (nếu cần thiết). Hội đồng Quản trị sẽ trình các vấn đề này cho Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

2.5 Nội dung 05. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày được thông qua. Hội đồng Quản trị và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Dự thảo nghị quyết và các tài liệu có liên quan được đăng tải tại website của SeABank tại đường dẫn: <https://seabank.com.vn/>

E. QUY ĐỊNH VỀ CÁCH THỨC BIỂU QUYẾT VÀ THỜI HẠN GỬI PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN

1. Cách thức và thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

- Phiếu Lấy Ý Kiến trả lời của Cổ đông phải được đựng trong phong bì dán kín và gửi đến SeABank **chậm nhất 17 giờ 00 ngày 26/09/2022** theo địa chỉ sau (thời gian nhận tính theo dấu bưu điện):

<p>VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà BRG – Số 198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội Điện Thoại: 024.39448688 (Số máy lẻ: 5008)</p>

- Ngoài việc gửi theo đường bưu điện về SeABank theo địa chỉ trên, Quý Cổ đông có thể gửi bản scan **Toàn văn Phiếu Lấy Ý Kiến** trả lời của Cổ đông về địa chỉ thư điện tử (email): vanphonghdqt@seabank.com.vn (thời gian nhận Phiếu tính theo thời gian nhận được email).

2. Cách thức lấy ý kiến

- Cổ đông cho ý kiến bằng cách đánh dấu (X) hoặc (✓) vào 1 trong 3 ô lựa chọn cho mỗi nội dung biểu quyết (*Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến*).
- **Phiếu tham gia lấy ý kiến:** Các Phiếu Lấy Ý Kiến do các Cổ đông gửi về bằng các phương thức, đúng địa chỉ quy định tại Khoản 1 Mục E.

+ Phiếu lấy ý kiến hợp lệ:

- Là Phiếu lấy ý kiến có dấu của SeABank, có đầy đủ chữ ký của cổ đông/Người đại diện và đóng dấu đối với cổ đông tổ chức;
- Các Phiếu Lấy Ý Kiến do các Cổ đông gửi về bằng các phương thức, đúng địa chỉ, đúng thời hạn quy định tại Khoản 1 Mục E.
- Phong bì đựng Phiếu còn nguyên vẹn trước khi thực hiện kiểm phiếu (không bị mở trước thời điểm kiểm phiếu);
- Phiếu không bị rách;
- Nội dung biểu quyết không bị tẩy xóa, cạo sửa;
- Nội dung biểu quyết hợp lệ là nội dung được Cổ đông lựa chọn cụ thể 1 trong 3 ô: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến.

+ Phiếu lấy ý kiến không hợp lệ:

- Phiếu lấy ý kiến không đáp ứng các quy định của Phiếu lấy ý kiến hợp lệ;
 - Cổ đông không đánh dấu vào bất kỳ ô nào hoặc đánh dấu từ 2 ô trở lên đối với cùng một nội dung biểu quyết thì được coi là không hợp lệ đối với nội dung biểu quyết đó.
- **Phiếu không tham gia biểu quyết** là Phiếu Cổ đông không gửi về SeABank tính đến thời điểm SeABank thực hiện kiểm phiếu.

F. BIỂU QUYẾT CỦA CỔ ĐÔNG

STT	Nội dung lấy ý kiến	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1.	NỘI DUNG 01	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2.	NỘI DUNG 02	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3.	NỘI DUNG 03	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4.	NỘI DUNG 04	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5.	NỘI DUNG 05	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

....., ngày ... tháng ... năm
CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN
(Ký, ghi rõ họ tên/đóng dấu nếu là tổ chức)


TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

LÊ VĂN TÂN



**NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á
(SEABANK)**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng 2017;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (sau đây gọi là “SeABank”);
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến của cổ đông bằng văn bản ngày ... tháng năm 2022;
- Xét tình hình thực tế.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt và thông qua (i) giao dịch vay giữa Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (“SeABank”) là bên vay và Tổ chức Tài chính Quốc tế (“IFC”), theo đó IFC đồng ý cho vay và SeABank đồng ý vay một khoản vay có thể chuyển đổi (“Khoản vay”) và (ii) việc ký kết Thỏa thuận Khoản vay có thể chuyển đổi ngày 30/06/2022 giữa SeABank và IFC (“Thỏa thuận Khoản vay có thể chuyển đổi”), và các tài liệu khác có liên quan mà SeABank là một bên tham gia (sau đây gọi chung là “Tài liệu Giao dịch”), với các nội dung chính như sau:

STT	Tiêu chí	Nội dung
1	Bên cho vay	Tổ chức Tài chính Quốc tế (“IFC”)
2	Giá trị Khoản vay	75.000.000 USD (Bảy mươi lăm triệu Đô la Mỹ)
3	Đồng tiền vay	USD
4	Mục đích khoản vay	Cung cấp nguồn vốn cho SeABank để SeABank tài trợ cho Doanh nghiệp vừa và nhỏ theo quy định. Tối thiểu 20% (hai mươi phần trăm) của Khoản vay được tài trợ cho Doanh nghiệp vừa và nhỏ do phụ nữ làm chủ.
5	Thời hạn vay	05 (năm) năm kể từ ngày giải ngân



STT	Tiêu chí	Nội dung
6	Lãi suất vay/năm	Lãi suất qua đêm có đảm bảo (SOFR) cho kỳ hạn 6 tháng cộng biên độ
7	Thanh toán lãi	6 tháng một lần
8	Kỳ thay đổi lãi suất	6 tháng một lần
9	Thanh toán gốc	Tại ngày đáo hạn của Khoản vay
10	Phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ từ Khoản vay có thể chuyển đổi với IFC:	
10.1	Đối tượng phát hành (Bên cho vay)	Tổ chức Tài chính Quốc tế (“IFC”)
10.2	Hình thức phát hành	Phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ
10.3	Loại cổ phiếu được phát hành	Cổ phiếu phổ thông
10.4	Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phiếu
10.5	Mục đích phát hành và Sự cần thiết của việc tăng vốn điều lệ	SeABank thực hiện phát hành cổ phiếu và tăng vốn điều lệ của Ngân hàng để hoán đổi nợ từ Khoản vay có thể chuyển đổi với IFC theo Thông báo chuyển đổi của IFC và các quy định tại Thỏa thuận Khoản vay có thể chuyển đổi giữa SeABank và IFC.
10.6	Giá trị khoản nợ được hoán đổi	Toàn bộ hoặc một phần Giá trị Khoản vay nêu tại Mục 2 Điều này theo Thông báo chuyển đổi của IFC và được xác định như sau: (Giá trị khoản nợ được hoán đổi được tính theo Việt Nam đồng) = (Giá trị khoản nợ được hoán đổi bằng USD theo Thông báo chuyển đổi của IFC) x (Tỷ giá VND/USD áp dụng theo quy định tại Thỏa thuận Khoản vay có thể chuyển đổi giữa SeABank và IFC).
10.7	Giá hoán đổi một cổ phiếu	Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền Hội đồng Quản trị quyết định Giá hoán đổi một cổ phiếu theo các quy định tại Thỏa thuận Khoản vay có thể chuyển đổi giữa SeABank và IFC.

STT	Tiêu chí	Nội dung
10.8	Tỷ lệ hoán đổi	(Tỷ lệ hoán đổi) = (Giá hoán đổi một cổ phiếu):1 (cứ mỗi “Giá hoán đổi một cổ phiếu” dư nợ gốc được hoán đổi thành 01 cổ phiếu)
10.9	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để hoán đổi nợ (“Cổ phiếu hoán đổi nợ”)	$\text{Số lượng cổ phiếu hoán đổi nợ} = \frac{\text{Giá trị khoản nợ được hoán đổi}}{\text{Giá hoán đổi một cổ phiếu}}$ <p>Giao và ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định phương án làm tròn và xác định Số lượng cổ phiếu thực tế phát hành để hoán đổi nợ (01 đợt hoặc nhiều đợt theo Thông báo chuyển đổi của IFC).</p>
10.10	Tổng mệnh giá phát hành	(Tổng mệnh giá phát hành) = (Số lượng cổ phiếu phát hành) x (Mệnh giá)
10.11	Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm	(Mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm) = (Số lượng cổ phiếu phát hành) x (Mệnh giá)
10.12	Giai đoạn hoán đổi	Trong giai đoạn từ ngày 01/07/2023 hoặc sớm hơn theo thỏa thuận của các bên cho tới khi Khoản vay được hoàn trả toàn bộ cho IFC, theo Thông báo chuyển đổi của IFC và các quy định tại Thỏa thuận Khoản vay có thể chuyển đổi giữa SeABank và IFC.
10.13	Số đợt phát hành	Một hoặc nhiều đợt theo lựa chọn chuyển đổi của IFC
10.14	Thời gian dự kiến phát hành	Sau khi IFC có Thông báo chuyển đổi trong Giai đoạn hoán đổi.
10.15	Thời gian dự kiến hoàn thành việc phát hành cổ phiếu:	Sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu cho IFC theo các quy định của pháp luật.

Điều 2. Thông qua việc cổ đông của SeABank đồng ý từ bỏ mọi quyền ưu tiên mua đối với cổ phiếu mới được phát hành cho IFC để thực hiện việc hoán đổi nợ thành cổ phiếu phổ thông như được quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này.

Điều 3. Phê duyệt và thông qua việc giao và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định, phê duyệt và tổ chức thực hiện các thủ tục cần thiết để thực hiện Khoản vay, việc chuyển đổi và việc phát hành Cổ phiếu hoán đổi nợ cho IFC, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

1. Phê duyệt nội dung và ký kết các Tài liệu Giao dịch và bất kỳ sửa đổi nào đối với từng Tài liệu Giao dịch đó, các tài liệu, hồ sơ xin chấp thuận, đăng ký và các tài liệu khác có liên quan đến việc (i) vay Khoản vay có thể chuyển đổi; và (ii) phát hành, niêm yết, đăng ký và lưu ký số cổ phiếu phát hành để phục vụ mục đích phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ;
2. Phê duyệt và triển khai phương án sản xuất, kinh doanh và sử dụng vốn thu được từ Khoản vay;
3. Lập và triển khai phương án chi tiết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu mới cho IFC để hoán đổi nợ thành cổ phiếu phổ thông như được quy định tại Nội dung 01 nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc quyết định (i) thời điểm phát hành; (ii) Giá hoán đổi một cổ phiếu (iii) số lượng cổ phiếu phát hành phục vụ mục đích hoán đổi nợ; (iv) phương thức phát hành theo yêu cầu/lựa chọn của IFC; (v) việc điều chỉnh Giá hoán đổi một cổ phiếu (nếu có) theo quy định tại các Tài liệu Giao dịch; (vi) sửa đổi, bổ sung các nội dung của phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ phù hợp với quy định của pháp luật và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và, (vii) lựa chọn và phê duyệt chi phí đối với các đơn vị thứ ba như các tổ chức tư vấn, thẩm định... (nếu có) để phục vụ việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ;
4. Quyết định phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ, xử lý cổ phiếu chênh lệch giữa số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành với số lượng cổ phiếu thực tế phát hành và xác định Số lượng cổ phiếu thực tế phát hành để hoán đổi nợ (01 đợt hoặc nhiều đợt theo Thông báo chuyển đổi của IFC);
5. Quyết định mức tăng vốn điều lệ cụ thể tại từng thời điểm tương ứng với số cổ phiếu được phát hành cho mục đích chuyển đổi và hoàn tất các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ theo quy định của pháp luật và Điều lệ của SeABank;
6. Tổ chức triển khai phương án phát hành cổ phiếu hoán đổi nợ cho IFC đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài của SeABank sau khi phát hành không vượt quá tỷ lệ tối đa theo quy định của pháp luật và Điều lệ của SeABank tại thời điểm phát hành, bao gồm nhưng không giới hạn việc thực hiện các thủ tục thông báo, điều chỉnh, thay đổi, tạm khóa tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của SeABank đối với các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
7. Tổ chức thực hiện các công việc cần thiết để: (i) đăng ký Khoản vay với Ngân hàng Nhà nước (“NHNN”); (ii) hoàn tất các thủ tục phát hành, niêm yết, đăng ký và lưu ký bổ sung số cổ phiếu được phát hành cho mục đích hoán đổi nợ tại NHNN, Ủy ban Chứng khoán

Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“HOSE”), Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (“VSD”) và các cơ quan có thẩm quyền khác có liên quan, (iii) sửa đổi, bổ sung xác nhận đăng ký Khoản vay với NHNN và các cơ quan có thẩm quyền khác có liên quan (nếu có), và (iv) thực hiện các thủ tục cần thiết nhằm sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan của Điều lệ, Giấy phép hoạt động và Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp – Công ty cổ phần của SeABank sau khi hoàn tất việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ;

8. Quyết định và thực hiện các công việc khác có liên quan hoặc phát sinh từ việc thực hiện Khoản vay hoặc việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ phục vụ mục đích chuyển đổi khoản vay.

Điều 4. Quyết định rằng khi IFC thực hiện quyền chuyển đổi Khoản vay thành cổ phiếu, sẽ thông qua một nghị quyết chấp thuận các vấn đề liên quan trong phạm vi thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc chuyển đổi Khoản vay thành cổ phiếu, cũng như việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ theo quy định của pháp luật và Điều lệ của SeABank (nếu cần thiết). Hội đồng Quản trị sẽ trình các vấn đề này cho Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 5. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày được thông qua. Hội đồng Quản trị và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- TV HĐQT, BKS;
- CBTT;
- Ban TT&TT (đăng website);
- Lưu VP.HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

LÊ VĂN TÀN





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

....., ngày tháng năm 2022

GIẤY ỦY QUYỀN

V/v: Biểu quyết lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCD")

Kính gửi: Ngân hàng TMCP Đông Nam Á

Bên ủy quyền:

Cổ đông:
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/MSDN: Ngày cấp: Nơi cấp:
Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):
Địa chỉ liên lạc/ địa chỉ trụ sở chính:
Điện thoại:
Hiện đang sở hữu/đại diện sở hữu: cổ phần của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á.

Bên được ủy quyền:

Ông (Bà):
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu số Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ:
Điện thoại:
Hiện đang sở hữu/đại diện sở hữu: cổ phần của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á.

Lưu ý: Trong trường hợp bên được ủy quyền là tổ chức và người biểu quyết không phải là người đại diện theo pháp luật, quý cổ đông vui lòng gửi kèm văn bản ủy quyền của cổ đông tổ chức cho người được biểu quyết.

Nội dung ủy quyền:

Bên được ủy quyền thay mặt Bên ủy quyền thực hiện biểu quyết và ký tên trên Phiếu lấy ý kiến của cổ đông bằng văn bản số 719/2022/PXYKCD ngày 14/09/2022 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đông Nam Á về việc thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Số cổ phần ủy quyền cổ phần.

(Bằng chữ:.....)

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc thời hạn lấy ý kiến. Người được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba.

Bên ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại, khiếu kiện đối với Ngân hàng.

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

*Giấy tờ kèm theo khi nộp cùng bản gốc Giấy ủy quyền: Bản sao CMND/Căn cước công dân/hộ chiếu của người ủy quyền và người được ủy quyền